TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT SỐ 02
CHI NHÁNH PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT
KHU VỰC QUỲNH PHỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/TBĐG-CNPTQĐ

Quỳnh Phụ, ngày 22 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở tại điểm dân cư thôn Đông Hoè, xã Tân Tiến (05 lô đất Giai đoạn 1)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2026/QH14 ngày 17/11/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2026/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 704/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất ở tại điểm dân cư thôn Đông Hoè (5 lô đất Giai đoạn 1);

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất ở tại điểm dân cư thôn Đông Hoè (5 lô đất Giai đoạn 1);

Căn cứ Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến về việc đấu giá Quyền sử dụng đất ở tại điểm dân cư thôn Đông Hoè (5 lô đất Giai đoạn 1).

Căn cứ Công văn số 84/UBND-KT ngày 16/9/2025 của UBND xã Tân Tiến về việc tổ chức đấu giá QSDĐ điểm dân cư thôn Đông Hoè (Giai đoạn1).

Chi nhánh phát triển quỹ đất khu vực Quỳnh Phụ thông báo về việc lựa chọn đơn vị thực hiện cuộc đấu giá quyền sử dụng 694,2 m^2 (05 lô đất) tại điểm dân cư thôn Đông Hoè, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá:

Chi nhánh phát triển quỹ đất khu vực Quỳnh Phụ thuộc Trung tâm phát triển quỹ đất số 02, tỉnh Hưng Yên.

Địa chỉ: Số 7, đường Đào Đình Luyện, xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên.

2. Tên tài sản đấu giá:

Quyền sử dụng đất 694,2 m^2 gồm 05 lô đất tại điểm dân cư thôn Đông Hoè, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên.

3. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

- Khu đất quy hoạch dân cư tại thôn Đông Hoè, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên:

+ Tổng số lô đất: 05. Tổng diện tích: 694,2 m^2

- Giá khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất: 1.388.400.000 đồng/ 5 lô.

- Tổng thu tiền sử dụng đất theo giá khởi điểm: 1.388.400.000 đồng; Không có tài sản gắn liền với đất; Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn; Hình thức đấu giá: Theo quy định tại khoản 1, Điều 40 Luật đấu giá tài sản năm 2016.

Các mức giá đã bao gồm chí phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật và tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa; không bao gồm lệ phí trước bạ, lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, là giá khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở theo quy định hiện hành.

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

Đảm bảo theo đúng tiêu chí quy định tại Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Điều 1 Luật số 37/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản; Điều 33 và Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp.

(Có Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức hành nghề đấu giá tài sản kèm theo)

5. Cách thức lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

- Căn cứ thông tin trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, Chi nhánh phát triển quỹ đất khu vực Quỳnh Phụ tổ chức chấm điểm theo tiêu chí tại Bảng tiêu chí kèm theo được quy định tại mục 4 Thông báo này.

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức đáp ứng điều kiện nêu tại mục I và có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại theo Bảng tiêu chí kèm theo Thông báo này. Trường hợp có từ hai tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì tổ chức được lựa

chọn là tổ chức có điểm đánh giá nội dung, năng lực, kinh nghiệm và uy tín cao nhất quy định tại mục IV Bảng tiêu chí ban hành kèm theo Thông báo này.

6. Hồ sơ nộp đăng ký tham gia của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

- Văn bản đề nghị đăng ký tham gia của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản; trong văn bản đề nghị phải tự chấm điểm các tiêu chí quy định tại Bảng tiêu chí kèm theo Thông báo này.

- Các giấy tờ, chứng minh đáp ứng các tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản quy định tại mục 4 Thông báo này.

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp hồ sơ phải tự chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của các thông tin trong hồ sơ tham gia lựa chọn và các trách nhiệm khác theo quy định tại Điều 38 Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp.

7. Thời hạn, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia:

Thời hạn nộp hồ sơ: Từ ngày 22/9/2024 đến hết 17 giờ 00 phút, ngày 24/9/2024 (trong giờ hành chính các ngày làm việc).

Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng thu Hồ sơ đấu giá QSDĐ tại Chi nhánh phát triển quỹ đất khu vực Quỳnh Phụ.

Địa chỉ: Tầng 1, số 7 đường Đào Đình Luyện, xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên.

Lưu ý: Chỉ nhận hồ sơ đăng ký trực tiếp, không nhận qua đường bưu điện, người đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu, giấy tờ tùy thân. Không hoàn trả hồ sơ đối với hồ sơ không được lựa chọn.

8. Đăng tải thông tin:

Thông báo này được công khai trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản; Cổng thông tin điện tử xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên.

Chi nhánh phát triển quỹ đất khu vực Quỳnh Phụ thông báo để các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản biết, đăng ký tham gia theo đúng quy định./.

Nơi nhận:
- Cổng TT ĐT xã Tân Tiến (đăng trên website);
- Cổng TT ĐTQG đấu giá tài sản;
- Lưu: CNPTQĐ.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CHI NHÁNH PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT KHU VỰC QUỲNH PHỤ

Vũ Đức Ninh

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(kèm theo Thông báo số 01/TBĐG-CNPTQĐ ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Chi nhánh phát triển quỹ đất khu vực Quỳnh Phụ)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	**Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố**	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	**Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá**	**19,0**
1.	***Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá***	***10,0***
1.1	*Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc*	*5,0*
1.2	*Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện*	*5,0*
2.	***Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá***	***5,0***
2.1	*Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)*	*2,0*
2.2	*Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)*	*3,0*
3.	***Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên*** ***Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp***	***2,0***
4.	***Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến***	***1,0***
5.	***Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá***	***1,0***
III	**Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả** *(Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)*	**16,0**
1.	***Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao***	***4,0***
1.1	*Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả*	*2,0*
1.2	*Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả*	*2,0*
2.	***Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)***	***4,0***
3.	***Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá***	***4,0***
3.1	*Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật*	*2,0*
3.2	*Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá*	*2,0*

4.	***Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá***	***4,0***
IV	**Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản**	**57,0**
1.	***Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)*** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	***15,0***
1.1	*Dưới 20 cuộc đấu giá*	*12,0*
1.2	*Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá*	*13,0*
1.3	*Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá*	*14,0*
1.4	*Từ 70 cuộc đấu giá trở lên*	*15,0*
2.	***Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề*** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	***7,0***
2.1	*Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)*	*4,0*
2.2	*Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành*	*5,0*
2.3	*Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành*	*6,0*
2.4	*Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên*	*7,0*
3.	***Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề*** (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	***7,0***
3.1	*Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)*	*4,0*
3.2	*Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc*	*5,0*
3.3	*Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc*	*6,0*
3.4	*Từ 50 cuộc trở lên*	*7,0*
4.	***Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên*** (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	***3,0***
4.1	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm*	*3,0*
4.2	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức:* *Số điểm của B = (U x 3)/Y*	
4.3	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = (V x 3)/Y*	

5.	***Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực)*** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	***7,0***
5.1	*Có thời gian hoạt động dưới 05 năm*	*4,0*
5.2	*Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm*	*5,0*
5.3	*Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm*	*6,0*
5.4	*Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên*	*7,0*
6.	***Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản*** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	***4,0***
6.1	*01 đấu giá viên*	*2,0*
6.2	*Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên*	*3,0*
6.3	*Từ 05 đấu giá viên trở lên*	*4,0*
7.	***Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản)*** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	***4,0***
7.1	*Dưới 05 năm*	*2,0*
7.2	*Từ 05 năm đến dưới 10 năm*	*3,0*
7.3	*Từ 10 năm trở lên*	*4,0*
8.	***Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề*** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	***5,0***
8.1	*Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên*	*3,0*
8.2	*Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên*	*4,0*
8.3	*Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên*	*5,0*
9.	***Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)*** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	**5,0**
9.1	*Dưới 50 triệu đồng*	*3,0*
9.2	*Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng*	*4,0*

9.3	*Từ 100 triệu đồng trở lên*	*5,0*
V	**Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định** (Người có tài sản có thể chọn hoặc không chọn tiêu chí tại mục này để đánh giá chấm điểm. Trường hợp chọn tiêu chí tại mục này thì người có tài sản chọn một hoặc nhiều tiêu chí sau đây nhưng số điểm không được vượt quá mức tối đa của từng tiêu chí và tổng số điểm không được vượt quá mức tối đa của mục này)	**8,0**
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá trong năm trước liền kề	2,0
1.1.	*Từ 10 cuộc đến dưới 50 cuộc*	*1,0*
1.2.	*Từ 50 cuộc trở lên*	*2,0*
2.	Đã từng tổ chức cuộc đấu giá quyền sử dụng đất thành trên địa bàn xã	2,0
3.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá (trường hợp có nhiều tài sản đấu giá ở nhiều tỉnh, thành phố khác nhau thì chỉ cần trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá ở một trong số tỉnh, thành phố đó), không bao gồm trụ sở chi nhánh.	1,0
4.	Tiêu chí khác (trừ tiêu chí giá dịch vụ đấu giá tài sản, chi phí đấu giá tài sản và các tiêu chí đã quy định tại Phụ lục này)	3,0
4.1.	*Tổ chức đấu giá có thời gian hoạt động từ 20 năm trở lên*	*2,0*
4.2.	*Tổ chức đấu giá trực thuộc Sở Tư pháp*	*1,0*
Tổng số điểm		**100**

Ghi chú:

1. Tiêu chí đánh giá chấm điểm tại Phụ lục này không bao gồm tài sản đấu giá là biển số xe theo quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và tài sản thuộc sở hữu của cá nhân, tổ chức tự nguyện đấu giá.
2. Cuộc đấu giá thành quy định tại mục 1, mục 2, mục 3 và mục 4 phần IV Phụ lục này là cuộc đấu giá có ít nhất một tài sản đấu giá thành. Cuộc đấu giá không thành quy định tại mục 1 Phần IV Phụ lục này là cuộc đấu giá không có tài sản nào đấu giá thành và thuộc trường hợp quy định tại Điều 52 Luật đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 33 và điểm q khoản 45 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản.

3. Năm trước liền kề tại mục 4 phần II, mục 1, mục 2, mục 3, mục 4 và mục 9 phần IV Phụ lục này được tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12.

4. Trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp hồ sơ tham gia lựa chọn từ ngày 01/01 đến ngày 31/3 hàng năm thì số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước được tính theo kỳ tính thuế của năm trước của năm liền kề. Trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp hồ sơ tham gia lựa chọn từ ngày 01/4 hàng năm trở đi thì số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước được tính theo kỳ tính thuế của năm trước liền kề.

5. Hồ sơ tham gia lựa chọn do tổ chức hành nghề đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại Phụ lục này.

Trong trường hợp người đại diện theo pháp luật, đấu giá viên của tổ chức bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định về hoạt động đấu giá tài sản; tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên bị xử lý vi phạm hành chính; tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị cơ quan có thẩm quyền xác định không thực hiện thông báo công khai việc đấu giá tài sản trên Cổng đấu giá tài sản quốc gia trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ thì tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm cung cấp các thông tin này.

6. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ tham gia lựa chọn của mình. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có thể gửi kèm theo bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ tham gia lựa chọn của mình. Người có tài sản đấu giá không được yêu cầu tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.